

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC VỀ CON ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC Ở NGUYỄN TẮT THÀNH TỪ KHI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

PGS, TS. VŨ QUANG VINH *

1. Khảo nghiệm, tìm được con đường giải phóng dân tộc - con đường Hồ Chí Minh (1911 - 1920)

Sinh ra và lớn lên trong cảnh nước mất, nhà tan, sống trong một gia đình, quê hương, dân tộc giàu truyền thống yêu nước, sớm tham gia các phong trào đấu tranh chống Pháp, trở thành con đường chống Pháp mà các sỹ phu yêu nước đã chọn, ham học hỏi, muốn biết đằng sau cụm từ hoa mỹ: Tự do, Bình đẳng, Bác ái thực chất là gì?, năm 1911, Nguyễn Tất Thành đã: "...đi ra ngoài, xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào chúng ta."⁽¹⁾ Và nơi đầu tiên mà Người đến là nước Pháp - xứ sở đã sản sinh ra tư tưởng tự do, bình đẳng, bác ái. Trên đường đi và sống ở nước Pháp, điều đầu tiên mà Người

nhận thức được là cũng có những người Pháp tốt, người Pháp ở chính quốc tốt và lễ phép hơn người Pháp ở thuộc địa. Và cũng lần đầu tiên, Người nhận thấy những ung nhọt của chủ nghĩa tư bản hiện hình ở "nước Mẹ" Đại Pháp với câu hỏi: "Tại sao người Pháp không khai hóa" đồng bào của họ trước khi khai hóa chúng ta"⁽²⁾. Hành trình qua nhiều nước châu Phi, châu Mỹ, đến nhiều nước châu Âu, sống và làm việc với nhiều người dân bị áp bức ở phương Đông, và những người làm thuê ở các nước phương Tây, học nhiều thứ tiếng nước ngoài đã giúp Người hiểu thêm được chế độ chính trị của xã hội tư sản, về đấu tranh giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, giữa chính quốc và thuộc địa của một số nước tư bản chủ nghĩa phát triển sớm. Đến nước Mỹ, vừa làm thuê, vừa học tập, nghiên cứu, khi đến thăm tượng thần

Tự do, Người đã ghi cảm tưởng: "...ánh sáng trên đầu thần Tự do tỏa rộng khắp trời xanh, còn dưới chân tượng thần Tự do thì người da đen đang bị chà đạp. Bao giờ người da đen được bình đẳng với người da trắng? Bao giờ người phụ nữ được bình đẳng với nam giới"⁽³⁾. Tham gia Hội những người lao động hải ngoại - một tổ chức bí mật của những người lao động châu Á trên đất Anh có xu hướng tiến bộ, ủng hộ cuộc đấu tranh yêu nước của các thuộc địa, là một điều kiện để Người hiểu thêm thực chất chủ nghĩa tư bản. Trở lại nước pháp (1917), tiếp xúc với nhiều nhà văn hóa, trí thức, tham gia các hoạt động chính trị sôi nổi, đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành vào Đảng xã hội Pháp với tên mới là Nguyễn Ái Quốc. Thay mặt Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp,

* Học viện CT - HC Quốc gia Hồ Chí Minh.

1 - Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, Nxb. Sự thật, H. 1975, tr. 11.

2 - Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch, Nxb. Sự thật, H. 1975, tr. 15.

3 - Trần Đình Huynh: Danh nhân Hồ Chí Minh - Cuộc đời và những sự kiện, Nxb. Hà Nội, 2003, tr. 18.

Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị Vécxây Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi Chính phủ Pháp phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ, và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Tháng 7 - 1920, khi đọc tác phẩm của V.I Lênin: "Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về các vấn đề dân tộc và thuộc địa" đăng trên báo L'Humanité số ra ngày 16 và 17 - 7 - 1920, Người đã tìm thấy con đường giành độc lập, tự do cho đồng bào. Người cho rằng: "Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta"⁽⁴⁾. Tham gia Đại hội đại biểu lần thứ 18 Đảng Xã hội Pháp (25 - 12 - 1920) với tư cách đại biểu Đông Dương, Người đã phát biểu lên án tội ác của chủ nghĩa thực dân ở Đông Dương, kêu gọi Đảng Xã hội Pháp cứu Đông Dương. Cũng chính ở đây, Người tham gia tích cực vào ủy ban Quốc tế III của Đảng xã hội Pháp với mục đích vận động Đảng gia nhập Quốc tế III và bảo vệ Cách mạng Tháng Mười Nga. Tại Đại hội này, Người đứng về Quốc tế Cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

Đây là cột mốc quan trọng đầu tiên phản ánh sự chuyển biến cả trong tư tưởng lẫn hành động từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa xã hội khoa học của Nguyễn Tất

Thành từ khi ra đi tìm đường cứu nước; đánh dấu sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người... với nhận thức: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản"⁽⁵⁾.

2. Hình thành cơ bản con đường giải phóng dân tộc Việt Nam (1921-1930)

Hoạt động sôi nổi ở Pháp (1921 - 1923), ở Liên Xô (1923 - 1924), ở Trung Quốc (1924 - 1927), ở Thái Lan (1928 - 1929)... Nguyễn Ái Quốc đã tích lũy được vốn kinh nghiệm thực tiễn và lý luận phong phú, hình thành cơ bản con đường giải phóng dân tộc Việt Nam. Vừa nghiên cứu xây dựng lý luận, kết hợp với tuyên truyền tư tưởng giải phóng dân tộc, vận động tổ chức quần chúng đấu tranh, xây dựng các tổ chức cách mạng, chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nhận thức con đường giải phóng dân tộc thời kỳ này thể hiện và có thể coi là mốc son chói lọi trong quan điểm lý luận và tư tưởng chính trị của Nguyễn Ái Quốc là ngày 24 - 5 - 1922, Hội đồng nghiên cứu vấn đề thuộc địa của Hội liên hiệp thuộc địa thông qua Tuyên ngôn của hội Liên hiệp thuộc địa do Nguyễn Ái Quốc thảo. Tuyên ngôn nêu rõ mục

đích của Hội là tập hợp mọi người dân thuộc địa cư trú trên đất Pháp tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân, tuyên truyền giác ngộ nhân dân các thuộc địa đứng lên tự giải phóng. Hội đoàn kết nhân dân các nước thuộc địa trong mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc và xây dựng quan hệ đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân các nước thuộc địa với giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp. Tuyên ngôn khẳng định: "Vận dụng công thức của Các Mác, chúng tôi xin nói với anh em rằng, công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em.

Hội Liên hiệp thuộc địa thành lập chính là để giúp đỡ anh em trong công cuộc ấy"⁽⁶⁾.

Tuyên ngôn kêu gọi: "Hỡi các bạn bị áp bức ở chính quốc! Giai cấp tư sản trong nước các bạn đã lừa dối các bạn, dùng các bạn làm công cụ đi xâm lược đất nước chúng tôi. Ngày nay, vẫn dùng chính sách quỷ quyệt ấy, giai cấp tư sản nước các bạn lại định dùng chúng tôi để đàn áp mọi cố gắng tự giải phóng của các bạn... Đứng trước chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc, quyền lợi chúng ta là thống nhất, các bạn hãy nhớ lời kêu gọi của Các Mác: "Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại! - Hội

4 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 10, tr. 126.

5 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 9, tr. 314.

6 - Trần Đình Huynh: Danh nhân Hồ Chí Minh - cuộc đời và những sự kiện, Nxb. Hà Nội, H. 2002, tr. 31.

Liên hiệp thuộc địa"⁽⁷⁾.

Nhận thức này còn thể hiện chủ yếu là trong các tác phẩm: Bản án chế độ thực dân Pháp (1925), Đường Kách mệnh (1927), và những bài viết trên báo Le paria Cùng với những bài viết công bố trên báo L, Humanité, La vie ouvrière... trên truyền đơn vận động, trong các bài phát biểu trên các diễn đàn mà Người tham dự, tập trung ở một số luận điểm:

Một là, cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải đi theo con đường cách mạng vô sản. Giải phóng dân tộc phải gắn liền với giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động, kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Sau khi tìm được con đường cách mạng vô sản, đến đầu năm 1923, trong truyền đơn cổ động mua báo Người cùng khổ (Le Paria), Nguyễn Ái Quốc khẳng định: "Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc"⁽⁸⁾.

Hai là, con đường giải

phóng dân tộc theo Nguyễn Ái Quốc gồm những chặng đường chính là: "...làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản"⁽⁹⁾. Cách mạng thuộc địa trước hết là một cuộc "dân tộc cách mệnh", đánh đuổi đế quốc xâm lược, giành độc lập tự do. Đồng thời với việc giành độc lập dân tộc, việc giải quyết vấn đề ruộng đất - ước mơ ngàn đời của người nông dân cùng với việc dân chủ hóa xã hội là những việc cách mạng phải tiến hành song song nhưng không ngang bằng nhau, để đi tới xã hội cộng sản.

Ba là, lực lượng lãnh đạo là giai cấp công nhân mà "Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp"⁽¹⁰⁾. Cách mạng muốn thành công trước hết phải có đảng cách mạng lãnh đạo, vận động và tổ chức quần chúng đấu tranh. Đảng có vững cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy đúng hướng.

Bốn là, lực lượng cách mạng là khối đại đoàn kết toàn dân mà nòng cốt là liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức; Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới nên phải đoàn kết quốc tế: "Đảng phổ biến khẩu hiệu "Việt Nam tự do" và đồng

thời Đảng liên kết với những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới..."⁽¹¹⁾. Đoàn kết và liên minh với các lực lượng cách mạng quốc tế song phải nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, không được trông chờ ỷ lại chờ đợi sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế.

Chủ động lãnh đạo tổ chức Hội nghị hợp nhất các đảng cách mạng ở Đông Dương, định tên Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam, đề ra chủ trương, đường lối thông qua Cương lĩnh, biện pháp thực hiện, điều lệ xây dựng Đảng... Nguyễn Ái Quốc đã xác định toàn diện con đường giải phóng dân tộc Việt Nam mà Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo thực hiện từ khi Đảng ra đời.

3. Kiên trì tư tưởng độc lập, tự do và quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam (1930 - 1945)

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc có một nền văn hoá đặc sắc được hình thành và phát triển trên một nghìn năm lịch sử với sự giao thoa giữa các nền văn hóa của các dân tộc anh em. Dân tộc Việt Nam có tinh thần đùm bọc lẫn nhau, đoàn kết chặt chẽ thành một khối thống nhất ngày càng bền vững, có ý chí độc lập và khát vọng tự do, có ý thức về chủ quyền, thống nhất đất nước.

7 - Trần Đình Huỳnh: *Danh nhân Hồ Chí Minh - cuộc đời và những sự kiện*, Nxb. Hà Nội, H. 2002, tr. 31.

8 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 1, tr. 461.

9 - ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. CTQG, H. 2002, t. 2, tr. 2. 10 - *Sđd*, tr. 4.

11 - Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Văn học, H. 1970, tr. 45 - 46.

Độc lập tự do là quyền vô cùng thiêng liêng của các dân tộc trong đó có dân tộc Việt Nam. Tự tôn dân tộc, ý chí độc lập, tự do là chủ lưu xuyên suốt của lịch sử, là nền tảng tinh thần của sự trường tồn và phát triển, là động lực vô tận của dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sức mạnh để đánh bại quân xâm lược. Ý thức sâu xa về truyền thống lịch sử Việt Nam, Hồ Chí Minh đã viết: "Nhờ ý chí độc lập và lòng khát khao tự do hơn là nhờ quân đông sức mạnh, nước Nam đã thắng"⁽¹²⁾ quân phong kiến Trung quốc đến xâm lược nước ta. Từ lịch sử Việt Nam và thế giới, Người đã nêu một luận điểm về quyền thiêng liêng nhất của các nước trên thế giới rằng: "Tự do độc lập là quyền trời cho của mỗi dân tộc... Hễ một dân tộc đã đứng lên kiên quyết tranh đấu cho Tổ quốc họ thì không ai, không lực lượng gì chiến thắng được họ"⁽¹³⁾. Trước khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, tại Đại hội Tua, lý giải việc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản, ông Nguyễn nói: "Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn; đấy là tất cả những điều tôi hiểu"⁽¹⁴⁾.

Trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng, Hồ Chí Minh xác định: "Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến"; "Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập"⁽¹⁵⁾. Nguyễn Ái Quốc đã phát triển tư tưởng giải phóng dân tộc thành chiến lược cách mạng giải phóng dân tộc, đó là: Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản; Trong thời đại mới cách mạng giải phóng dân tộc phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo; Lực lượng cách mạng giải phóng dân tộc là toàn dân tộc Việt Nam; Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản chính quốc; cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng bạo lực. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo ra một bước ngoặt trên con đường phát triển của cách mạng Việt Nam. Cương lĩnh cách mạng của Đảng do Hồ Chí Minh soạn thảo được Hội nghị hợp nhất Đảng nhất trí thông qua đã huy động sức mạnh của các giai cấp, tầng lớp xã hội gồm công nhân, nông dân, còn bao gồm cả tiểu tư sản, trí thức, trung nông, trung tiểu địa chủ và tư sản bản xứ nhằm thực hiện

nhiệm vụ đánh đuổi đế quốc Pháp và phong kiến làm cho nước Việt Nam được độc lập, tự do.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời trong điều kiện xu hướng "tả khuynh" đang chi phối Quốc tế Cộng sản, chi phối Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Quan điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc không được Quốc tế Cộng sản chấp nhận nhưng Người đã kiên trì quan điểm coi độc lập, tự do là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của tất cả các dân tộc. Tháng 5 - 1941, Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng nêu cao vấn đề giải phóng dân tộc. Tháng 6 - 1941, Người viết thư Kính cáo đồng bào, chỉ rõ: "Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy"⁽¹⁶⁾. Để chớp thời cơ, thực hiện nguyện vọng ngàn đời của dân tộc Việt Nam, Người chỉ đạo thành lập Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh), ra báo Việt Nam độc lập, ban bố Mười chính sách của Việt Minh, với mục tiêu đầu tiên, lâu dài xuyên suốt quá trình đi tìm đường và lãnh đạo cách mạng Việt Nam: "Cờ treo độc lập, nền xây bình quyền"⁽¹⁷⁾.

Có được chiến lược giải phóng dân tộc đúng đắn, được Nguyễn Ái Quốc và Đảng

12 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 1, tr. 80.

13 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 5, tr. 7.

14 - Trần Dân Tiên: Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ

Chủ tịch, Nxb. Văn học, H. 1970, tr. 45 - 46.

15 - ĐCSVN: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2002, t. 2, tr. 2.

16 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 3, tr. 198.

17 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 3, tr. 205.

Cộng sản Việt Nam kiên trì lãnh đạo thực hiện nên dân tộc Việt Nam đã làm cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Tuyên ngôn độc lập do Hồ Chí Minh công bố trước quốc dân đồng bào và nhân dân thế giới về sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước của dân, do dân, vì dân đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Tuyên ngôn khẳng định về pháp lý quyền tự do, độc lập của dân tộc Việt Nam. Đó là cột mốc lịch sử mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam, mở ra thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh, mở ra con đường giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc - con đường Hồ Chí Minh.

Đây còn là bước phát triển mở rộng tư tưởng dân quyền và nhân quyền của cách mạng tư sản thành quyền tự do, độc lập của các dân tộc trên thế giới. Nhân dân Việt Nam nêu cao ý chí bảo vệ quyền độc lập, tự do của dân tộc: "Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc"... Suy rộng ra, câu ấy có nghĩa là: tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung

sướng và quyền tự do"⁽¹⁸⁾.

Độc lập, tự do và các quyền cơ bản của dân tộc Việt Nam được ghi nhận từ khi Tuyên ngôn công bố, được tiếp tục khẳng định xuyên suốt tiến trình cách mạng, ngày càng được bổ sung, phát triển và hoàn thiện trên cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh.

4. Phát triển tư tưởng vừa kháng chiến, vừa kiến quốc (1945 - 1969)

Cách mạng Tháng Tám thành công nhưng dân tộc ta lập tức phải đương đầu với dã tâm tái chiếm Đông Dương của thực dân Pháp. Vừa kháng chiến chống thực dân Pháp, vừa xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1945 - 1954), dưới sự lãnh đạo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân tộc đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ; tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Thời kỳ này, nhận thức của Hồ Chí Minh về con đường giải phóng dân tộc có những bước phát triển mới, nổi bật là các nội dung:

Một là, kết hợp kháng chiến với kiến quốc, vừa kháng chiến vừa xây dựng chế độ dân chủ nhân dân; tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng khác nhau, đó là cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam và

cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nhằm thực hiện mục tiêu chung là giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Hai là, xuất phát từ quan điểm cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, Việt Nam là nước nhỏ, đất không rộng, người không đông, đang trong tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, lại phải đương đầu với kẻ thù lớn mạnh hơn nhiều lần, do vậy cuộc kháng chiến của dân tộc ta sẽ là cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính.

Ba là, mục tiêu tối thượng của dân tộc ta là độc lập tự do và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, do vậy để thực hiện thắng lợi con đường giải phóng dân tộc, ngay từ khi nước nhà giành được độc lập trong cách mạng Tháng Tám cần phải xây dựng một nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Công cuộc giành độc lập, tự do và xây dựng nền dân chủ đã được tiến hành từng bước vững chắc và đã giành được nhiều thắng lợi về vang khi con đường giải phóng dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã được xác định.

Bốn là, muốn giải phóng dân tộc thắng lợi và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội phải luôn có ý thức nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng Cộng sản trong sạch, vững mạnh, đủ sức mạnh để cầm quyền. □

18 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 1995, t. 4, tr. 1.